

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 11/2022/HSST
Ngày: 14-01-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Tăng Thị Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Đăng Vạn
2. Bà Phan Thị Bé

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyệt – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Công Hưng – Kiểm sát viên

Ngày 14 tháng 01 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 518/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 697/2021/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc Ng, tên gọi khác: Tí heo; sinh năm: 1990 tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường 21, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh; Tạm trú: Căn nhà số 25/48, đường 6, Khu phố 6, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Trình độ học vấn : 06/12; Nghề nghiệp: làm thuê; con ông Nguyễn Minh Ch, sinh năm: 1961 (chết) và bà Nguyễn Hồng N, sinh năm: 1964 (chết); gia đình bị cáo có 03 chị em, bị cáo là con út; bị cáo chưa có vợ, con; tiền sự: không; tiền án: 02 tiền án: Bị Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh xử phạt 02 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” theo Bản án số 340 ngày 11/12/2008, chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/02/2010, chưa bồi thường dân sự; Bị Tòa án nhân dân quận Thủ Đức xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 82/2020/HS-ST ngày 08/5/2020, chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/3/2021; Nhân thân: Ủy ban nhân dân quận Thủ Đức đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng theo Quyết định số 1630 ngày 12/3/2013; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/8/2021; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Chị Lê Thị Kiều T, sinh năm: 1991 (vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

2. Anh Phạm Anh Kh, sinh năm: 1994 (vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Nguyễn Minh K, sinh năm: 1977 (vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Anh Nguyễn Hoàng V, sinh năm: 1996 (vắng mặt)

Địa chỉ: xã Cam Nam An, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có việc làm ổn định và cần tiền để tiêu xài cá nhân nên Nguyễn Ngọc Ng nảy sinh ý định đi trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, Ng đã thực hiện các vụ trộm cắp tài sản như sau:

Vụ thứ 1: Khoảng 05 giờ 15 phút ngày 15/8/2021, Ng phát hiện 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 79Z1-326.77 của anh Phạm Anh Kh đang dựng trước nhà số 15/1/4, đường số 6, Khu phố 6, phường Hiệp Bình Phước, không khóa cổ xe, không có người trông coi nên Ng lén lút lấy trộm rồi đưa xe trộm được ra cầu vượt Bình Triệu 2 bán cho một người đàn ông không rõ lai lịch lấy 1.500.000 đồng, tiêu xài cá nhân.

Sau khi phát hiện bị mất xe, do bận công việc nên đến ngày 23/8/2021 anh Khoa mới đến Công an phường Hiệp Bình Phước trình báo sự việc.

Kết luận định giá tài sản số 355 ngày 04/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Thủ Đức kết luận: 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 79Z1-326.77 có trị giá 3.000.000 đồng.

Vật chứng: không thu giữ được.

Vụ thứ 2: Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 23/8/2021, Nguyễn Ngọc Ng (sinh năm 1990) đi tìm tài sản để trộm cắp. Khi đi đến trước nhà số 35/6 đường 6, Khu phố 6, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức do anh Nguyễn Minh K làm chủ, phát hiện bên trong sân nhà dựng một xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu đen xám, biển số 77L2- 086.14 của chị Lê Thị Kiều T (vợ anh Khoa), cửa công

nhà chỉ móc ổ khóa bên trong nên Ng dùng tay mở cửa đi vào lấy trộm xe mô tô biển số 77L2-086.14 đẩy ra khỏi cổng rồi khép cửa cổng lại, Ng đẩy bộ xe đi ra đường số 6 thì phát hiện có người đang đi bộ ngược lại, sợ bị phát hiện nên Ng đẩy xe mô tô quay trở lại đầu hẻm số 35 bỏ xe lại rồi bỏ đi.

Khoảng 07 giờ sáng cùng ngày anh Khoa ngủ dậy phát hiện xe mô tô 77L2-086.14 của chị Tiên bị mất nên đi tìm thì phát hiện xe đang dựng ở đầu hẻm 35 đường 6, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, anh Khoa đẩy xe về nhà và mở camera an ninh tại nhà xem lại thì thấy camera ghi nhận lúc 05 giờ 42 phút ngày 23/8/2021 có 01 thanh niên cao khoảng 1m60 mặc quần dài màu tối, áo thun màu tối, đội nón bảo hiểm đỏ sọc trắng mở cửa nhà mình lấy trộm xe mô tô 77L2-086.14 đẩy đi nên đến Công an phường Hiệp Bình Phước trình báo sự việc và cung cấp hình ảnh camera cho Công an phường Hiệp Bình Phước.

Đến khoảng 18 giờ 20 phút cùng ngày, Ng đi bộ về đường số 6 phường Hiệp Bình Phước xin qua chốt kiểm soát dịch Covid-19 để về nhà, phát hiện Ng có đặc điểm giống với đối tượng trong camera ghi hình nên tổ trực chốt đưa Ng về Công an phường điều tra làm rõ.

Kết luận định giá tài sản số 355 ngày 04/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Thủ Đức kết luận: 01 xe mô tô hiệu Honda Vision biển số 77L2-086.14 có trị giá 28.000.000 đồng.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô hiệu Honda Vision màu đen xám biển số 77L2-086.14. Qua xác minh Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Lê Thị Kiều T là chủ sở hữu.

Tại Cơ quan điều tra, Ng khai nhận toàn bộ nội dung vụ việc trộm cắp xe mô tô biển số 77L2-086.14 và xe mô tô biển của chị Tiên như trên.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Lê Thị Kiều T đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì thêm. Anh Phạm Anh Kh không yêu cầu bồi thường do tài sản bị mất có giá trị thấp.

Cáo trạng số 04/CT-VKSTPTĐ ngày 30/11/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc Ng về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức luận tội bị cáo như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g, khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 47; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Ng từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm 06 tháng tù; buộc bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính 1.500.000 đồng từ việc trộm cắp tài sản để nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã nêu, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Thủ Đức, của Kiểm sát viên và Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức trong quá trình điều tra truy tố là thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Ngọc Ng tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của những bị hại chị Lê Thị Kiều T, anh Nguyễn Minh K và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Phạm Anh Kh, anh Nguyễn Hoàng V cùng các tài liệu chứng cứ khác, tang vật thu giữ được có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ căn cứ xác định:

Nguyễn Ngọc Ng đã lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu tài sản để lén lút chiếm đoạt tài sản của chủ sở hữu để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Cụ thể: Khoảng 05 giờ 15 phút ngày 15/8/2021, Ng lấy trộm 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 79Z1-326.77 của anh Phạm Anh Kh, tại trước nhà số 15/1/4, đường số 6, Khu phố 6, phường Hiệp Bình Phước, có trị giá 3.000.000 đồng và khoảng 05 giờ 30 phút ngày 23/8/2021, Ng lấy trộm 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu đen xám, biển số 77L2- 086.14 của chị Lê Thị Kiều T, tại nhà số 35/6 đường 6, Khu phố 6, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, có trị giá 28.000.000 đồng. Bị cáo Ng đã 02 lần bị Tòa án xử phạt tù về các tội “Cướp giật tài sản”, “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản trong khoảng thời gian ngắn từ ngày 15/8/2021 đến ngày 23/8/2021 như trên. Do đó, hành vi trên của bị cáo Nguyễn Ngọc Ng đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3]. Đánh giá tính chất vụ án: Bị cáo là thanh niên có sức khỏe, có điều kiện để lao động sinh sống lương thiện, biết rõ việc chiếm đoạt tài sản của người khác là sai trái và bị pháp luật trừng trị nhưng do lười lao động muốn có tiền để tiêu xài, thỏa mãn nhu cầu thấp kém của bản thân, coi thường pháp luật nên bị cáo đã bất chấp cố ý lén lút chiếm đoạt tài sản của các chủ sở hữu. Bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu, có 02 tiền án về các tội “Cướp giật tài sản”, “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học sửa sai, tu chí làm ăn, sống lương thiện mà lại tiếp tục phạm tội. Trong vụ án này, bị cáo đã 02 lần thực hiện hành vi phạm tội nên đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

quy định tại điểm g khoản 1, Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Hành vi trộm cắp tài sản do bị cáo Nguyễn Ngọc Ng thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản hợp pháp của cá nhân được pháp luật bảo vệ và ảnh hưởng xấu đến cuộc sống bình thường của người dân xung quanh, phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Vì vậy, cần phải xử phạt nghiêm và cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định với điều kiện môi trường cải tạo nghiêm khắc theo quy chế trại giam mới đủ để trừng trị, giáo dục, cải tạo các bị cáo thành người tốt có ích cho bản thân, gia đình và xã hội đồng thời góp phần răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên cũng xét, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn nhận tội khai báo đầy đủ và có thái độ ăn năn hối cải nên áp dụng quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm cho bị cáo một phần trách nhiệm hình sự mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức là phù hợp tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, phù hợp quy định của pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4]. Vật chứng vụ án:

- Qua xác minh, 01 xe mô tô hiệu Honda Vision màu đen xám biển số 77L2-086.14 là tài sản chung của vợ chồng anh Nguyễn Minh K và chị Lê Thị Kiều T nhưng chị Tiên là người đứng tên trên Giấy đăng ký xe, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp chị Lê Thị Kiều T là phù hợp (bút lục: 48).

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 79Z1-326.77, qua xác minh anh Nguyễn Hoàng V là người đứng tên trên Giấy đăng ký xe; anh Vũ cũng đã xác nhận anh mua xe này từ năm 2017 nhưng đến năm 2021 đã bán cho một người ở thành phố Thủ Đức, anh không còn sử dụng xe. Trong vụ án này anh không có yêu cầu gì.

Theo lời khai của bị hại Phạm Anh Kh, vào khoảng tháng 7/2021 anh mua xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 79Z1-326.77 từ một tiệm bán xe cũ trên đường Quốc lộ 13, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức (không nhớ rõ địa chỉ cụ thể) với giá 5.000.000 đồng, có giấy tờ mua bán xe và giấy đăng ký xe nhưng anh đã làm thất lạc (bút lục 96); xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 79Z1-326.77 không thu hồi được. Quá trình điều tra, bị hại Phạm Anh Kh có lời khai không yêu cầu bị cáo bồi thường. Căn cứ Điều 194 Bộ luật Dân sự thì: *“Chủ sở hữu có quyền bán, trao đổi, tặng cho, cho vay, để thừa kế, từ bỏ quyền sở hữu, tiêu dùng, tiêu hủy hoặc thực hiện các hình thức định đoạt khác phù hợp với quy định của pháp luật đối với tài sản”*. Như vậy, ý chí của anh Khoa là không yêu cầu bị cáo bồi thường nhưng cũng không khẳng định là cho bị cáo giá trị của xe mô tô nêu trên và thực tế bị cáo đã được hưởng lợi từ hành vi chiếm đoạt tài sản của anh Khoa, bị cáo đã bán xe trộm được của anh Khoa lấy số tiền 1.500.000 đồng và đã tiêu xài hết. Do đó, căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình

sự, điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự buộc bị cáo phải nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 1.500.000 đồng.

Đối với người đàn ông (chưa rõ lai lịch) mua xe mô tô biển số 79Z1-326.77 từ bị cáo Ng, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, có căn cứ sẽ xử lý sau.

[5]. Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại chị Lê Thị Kiều T đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì thêm; bị hại Phạm Anh Kh không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì về dân sự do xe đã cũ, giá trị thấp (bút lục 95) nên, Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Ngọc Ng phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc Ng phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Ng 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/8/2021.

3. Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc Ng phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính 1.500.000 đồng vào ngân sách Nhà nước.

4. Căn cứ Điều 135; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội:

Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc Ng phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

5. Căn cứ vào Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được thực hiện quyền kháng cáo bản án. Trường hợp vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Tòa án NDTP.HCM;
- VKSND TP. Thủ Đức;
- Công an TP. Thủ Đức;
- Chi cục THADS TP. Thủ Đức;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan
- Lưu.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tăng Thị Nguyệt